

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2007/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 27 tháng 02 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 01/07/2004;

Căn cứ Nghị định 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 13/CV-TT ngày 12/02/2007 của Thường trực HĐND tỉnh;

Xét Hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Quảng Trị do Viện quy hoạch Đô thị- Nông thôn- Bộ Xây dựng lập; đề nghị của UBND thị xã Quảng Trị (Văn bản số 387/TT-UBND ngày 14/12/2006) và Báo cáo thẩm định quy hoạch số 556/TĐ-QH ngày 12/12/2006 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Quảng Trị từ nay đến năm 2010 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi ranh giới điều chỉnh quy hoạch chung

Trong diện tích và ranh giới hiện trạng của thị xã.

2. Tính chất

Là thị xã trực thuộc tỉnh, trung tâm tổng hợp vùng phía Nam tỉnh Quảng Trị

3. Quy mô dân số

3.1. Hiện trạng năm 2005: 17.222 người.

3.2. Quy hoạch điều chỉnh:

- Năm 2010 dự kiến 23.000 người;

- Năm 2020 dự kiến 36.000 người;

4. Quy mô đất đai xây dựng

4.1. Hiện trạng

Diện tích đất toàn thị xã 634,7 ha.

Trong đó:

- Đất dân dụng: 211,5 ha với chỉ tiêu 149,4m²/người;

- Đất ngoài khu dân dụng: 142,9 ha;

- Đất khác: 280,3 ha.

4.2. Quy hoạch điều chỉnh

Năm 2010 trong phạm vi diện tích 634,7 ha đã có:

- Đất dân dụng: 339,9 ha;
- Đất ngoài khu dân dụng: 198,7 ha;
- Đất khác: 96,1 ha.

5. Định hướng phát triển không gian đô thị

5.1. Hướng chọn đất phát triển thị xã

- Trước mắt khai thác tốt có hiệu quả diện tích của thị xã;
- Chọn 02 trục đường chính: Trần Hưng Đạo và Quang Trung để phát triển đô thị theo hướng Bắc- Nam và Đông- Tây. Lấy sông Thạch Hãn là trục không gian xanh đô thị; tận dụng tối đa quỹ đất còn lại như phía Tây Nam, vùng Hà để phát triển thị xã một cách hoàn chỉnh;

- Định hướng lâu dài quy hoạch thị xã Quảng Trị sau năm 2010: Thực hiện dự án mở rộng quy mô địa giới hành chính thị xã theo chủ trương Thông báo số 126/TB-UBND ngày 02/08/2006 của kết luận Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện lộ trình sau năm 2015 nâng loại đô thị đối với thị xã Quảng Trị.

5.2. Phân khu chức năng

a) Khu Công nghiệp, kho tàng: Cụm Công nghiệp- Tiểu thủ công nghiệp bố trí về phía Nam, Tây Nam thị xã với quy mô nhỏ;

b) Các khu nhà ở: Bố trí đều khắp các phường, mở rộng xây dựng các khu đô thị mới;

c) Dịch vụ công cộng:

- Trung tâm Hành chính, chính trị: Bố trí dọc đường Trần Hưng Đạo và đường Quang Trung;

- Trung tâm Thương mại- Dịch vụ: Chủ yếu bố trí ở khu vực chợ thị xã hiện có, xây dựng thêm chợ tại các phường và trung tâm thương mại tại khu đô thị vùng Hà;

- Trung tâm Văn hoá, Thể dục- Thể thao: Bố trí tại phường 1, hồ Tích Tường và hai bên bờ sông Thạch Hãn;

- Trung tâm Giáo dục, Y tế: Giữ nguyên Trung tâm Dạy nghề, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trường Quân sự, Bệnh viện đa khoa khu vực;

d) Khu bảo tồn di tích lịch sử: Thành Cổ Quảng Trị, Trường Bồ Đề... khoanh vùng bảo vệ, tôn tạo kết hợp với du lịch.

6. Định hướng phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật

6.1. Giao thông

a) Giao thông đối ngoại:

- Đường sắt giữ nguyên xây dựng đường gom hai bên đường sắt. Chính trang ga đường sắt hiện có;

- Xây dựng tuyến giao thông vành đai phía Đông Bắc thị xã đi Nam Cửa Việt;

- Tuyến vành đai phía Tây Nam thị xã nối với trục trung tâm thị xã Đông Hà;

b) Giao thông nội thị:

- Trục đường Quang Trung qua khu đô thị vùng Hà mặt cắt ngang 36,0m;

- Nâng cấp cải tạo các đường trục, đường khu vực trong đô thị để đáp ứng được mật độ đường theo quy hoạch phát triển thị xã;

- Xây dựng Quảng trường kết hợp tuyến khai thác du lịch Thành Cổ, bờ sông Thạch Hãn, vùng Hà;

c) Đường thủy: Nâng cấp, cải tạo bến thuyền hai bên bờ sông.

6.2. Chuẩn bị kỹ thuật

San nền: Cao độ san nền

- Đối với Khu Dân dụng $\geq + 5,8$ m ứng tần suất ngập lụt 20%;

- Đối với Khu Công nghiệp $\geq + 6,0$ m;

Thoát nước mưa:

Lưu vực thoát nước: Phân chia lưu vực theo dạng phân tán nhằm thoát nhanh và giảm thiểu chiều dài đường cống tạo thành lưu vực chảy ra sông Thạch Hãn, vùng trung.

6.3. Cấp nước

a) Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt:

- Năm 2010: 100 lít/người/ngày đêm;

- Năm 2020: 120 lít/người/ngày đêm;

b) Tổng nhu cầu dùng nước toàn thị xã:

- Năm 2010: 5.000 m³/ngày đêm;

- Năm 2020: 10.000 m³/ngày đêm;

c) Nguồn nước:

- Nước mặt hồ Tích Tường 3.500 m³/ngày đêm;

- Nước mặt hồ Đập Trám: 10.000 m³/ngày đêm.

6.4. Cấp điện

Tổng nhu cầu dùng điện của toàn thị xã

- Năm 2010: 6608 KW;

- Năm 2020: 30845 KW;

- Năm 2020 sẽ xây dựng trạm 110/22 KV công suất 2 x 16 MVA đặt tại Khu Công nghiệp phía Tây sông Thạch Hãn.

6.5 Thoát nước bản và vệ sinh môi trường

Tổng lượng nước bản các giai đoạn:

- Nước thải đợt đầu năm 2010: 2.400 m³/ngày đêm;

- Nước thải năm 2020: 6898 m³/ngày đêm;

- Tương lai xây dựng 01 trạm làm sạch và 03 hồ sinh học với 08 trạm bơm thu nước bản;

- Nước thải Cụm Công nghiệp được xử lý cục bộ trước khi thải ra hệ thống chung của thị xã;

Vệ sinh môi trường: Rác thải thu gom tập trung vào bãi rác chung xử lý.

Điều 2. Sở Xây dựng Quảng Trị chủ trì, phối hợp với UBND thị xã Quảng Trị và đơn vị tư vấn hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch, tổ chức công bố quy hoạch chung xây dựng thị xã Quảng Trị để tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện; hoàn chỉnh dự thảo Điều lệ quản lý xây dựng thị xã Quảng Trị trình UBND tỉnh ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông- Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công nghiệp, Bưu chính- Viễn thông, Điện lực Quảng Trị, Thủ trưởng các ngành có liên quan; Chủ tịch UBND thị xã Quảng Trị và Viện trưởng Viện Quy hoạch Đô thị- Nông thôn, Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Phúc